

KIỂM NGHIỆM VÙNG CẢN 1.255-1.260 ĐIỂM

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Khi độ bền của dòng tiền chưa được kiểm định thì nhà đầu tư nên tránh mua đuổi hay sử dụng margin cao bằng mọi giá bởi thị trường khi tiến lên một ngưỡng kháng cự mới sẽ chịu áp lực chốt lời lớn hơn.
BÁN	Đối với các nhà đầu tư đang cân cơ cấu lại danh mục nên tận dụng các nhịp tăng điểm của thị trường tuần này để thực hiện, đặc biệt lưu ý vùng kháng cự 1.255-1.260 điểm của VN-Index.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

MUA
MBB
↑ 11,44%
VND 26.300

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (16/8), hoàn tất tuần tăng mạnh nhất kể từ đầu năm tới nay.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Thị trường phiên cuối tuần diễn biến tích cực, hứng khởi đầy bất ngờ. Chỉ số VN-Index bật tăng mạnh mẽ và biên độ tăng dần, rồi đóng cửa ở mức cao nhất trong ngày. Dòng tiền vào tăng mạnh đẩy mặt bằng giá cổ phiếu tăng theo và tạo động lực cho VN-Index dễ dàng lấy lại mốc 1.250 điểm. Tuy nhiên, một phiên tăng hứng khởi cũng chưa nói được nhiều điều, quan trọng nhất là độ bền của dòng tiền. Thị trường trong ngắn hạn vẫn có thể tiếp tục giữ quán tính tăng điểm để kiểm nghiệm vùng kháng cự gần 1.255-1.260 điểm.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	40.659,76	0,24	7,88
S&P 500	5.554,25	0,20	16,45
Nasdaq	17.631,72	0,21	17,46
VIX	14,80	-2,82	18,88
DAX	18.322,40	0,77	9,38
FTSE 100	8.311,41	-0,43	7,48
CAC40	7.449,70	0,35	-1,24
Hang Seng	17.569,66	0,80	3,06

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	NEUTRAL	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	54,44	BUY
MACD (12,26)	-7,89	SELL
ADX (14)	30,44	BUY
SMA5	1.233,37	BUY
SMA20	1.231,00	BUY
SMA50	1.258,24	SELL
SMA100	1.255,94	SELL
SMA200	1.208,32	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- TTCK Mỹ tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (16/8), hoàn tất tuần tăng mạnh nhất kể từ đầu năm tới nay và tiếp tục xu hướng hồi phục sau đợt bán tháo dữ dội vào đầu tháng. Cả tuần, S&P 500 tăng gần 3,9%, đánh dấu tuần tăng mạnh nhất kể từ tháng 11/2023. Nasdaq và Dow Jones đạt thành quả tăng tương ứng 5,2% và 2,9% cho tuần này.
- Theo số liệu thống kê sơ bộ mới nhất vừa được Tổng cục Hải quan công bố, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong kỳ 2 tháng 7/2024 (từ ngày 16/7 đến ngày 31/7/2024) đạt 37,17 tỷ USD, tăng 13,7% (tương ứng tăng 4,48 tỷ USD) so với kết quả thực hiện trong kỳ 1 tháng 7/2024 (từ ngày 01/7 đến ngày 15/7/2024). Kết quả đạt được trong nửa cuối tháng 7/2024 đã đưa tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước trong 7 tháng của năm 2024 đạt 440,45 tỷ USD, tăng 17,2%, tương ứng tăng 64,66 tỷ USD so với cùng kỳ năm 2023.
- Bộ Tài chính cho biết, lũy kế giải ngân nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia đến hết tháng 7 là 11.480,827 tỷ đồng, đạt 43,5% kế hoạch vốn.
- **BSR:** CTCP Lọc hóa dầu Bình Sơn vừa công bố quyết định của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt. Tỷ lệ thực hiện quyền là 7%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông là 15/10 và thời gian thanh toán dự kiến vào 11/11.
- **POW:** PV Power thu gần 2.100 tỷ đồng bán điện trong tháng 7. Tính chung tổng sản lượng điện của các nhà máy điện (NMD) của PV Power khoảng 1.042 triệu kWh. Doanh thu bán điện tháng 7 ước đạt 2.064 tỷ đồng, trong đó NMD Cà Mau 1&2 mang về 1.012 tỷ đồng, chiếm 49% doanh thu. Lũy kế 7 tháng đầu năm, tổng sản lượng điện của các NMD của công ty khoảng 9.412 triệu kWh, doanh thu ước đạt 17.997 tỷ đồng.
- **MWG:** Với tốc độ tăng trưởng 15-30% mỗi năm, Thế Giới Di Động cần 2 năm nữa để đạt lợi nhuận xấp xỉ mức kỷ lục 4.900 tỷ đồng từng đạt vào năm 2021. Đây là chia sẻ của ông Nguyễn Đức Tài - Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động vào chiều 16/8, tại buổi họp chia sẻ kết quả kinh doanh quý II và định hướng kinh doanh trong thời gian tới.
- **DIG:** Báo cáo công bố ngày 16/8, ông Nguyễn Hùng Cường, Phó Chủ tịch HĐQT DIC Corp cho biết, trong phiên giao dịch ngày 12/8, ông Nguyễn Thiện Tuấn, Chủ tịch HĐQT DIC Corp đã bị các công ty chứng khoán bán giải chấp 5.309.500 cổ phiếu DIG để giảm sở hữu từ 46,82 triệu cổ phiếu (7,68% vốn điều lệ), về 41,51 triệu cổ phiếu (6,8% vốn điều lệ).

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.500,13	-0,31	21,19
Dầu WTI	76,28	-0,48	6,46
Dầu Brent	79,33	-0,44	2,97
Than	146,75	-2,17	0,24
Đồng	9.115,50	-0,36	6,50
Quặng sắt	93,67	-0,50	-32,08
Thép	465,00	-1,27	-17,65

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	102,359	-0,10	1,01
USD/JPY	147,54	0,06	-4,41
USD/CNY	7,1485	0,15	-0,68
EUR/USD	1,1031	0,04	-0,07
GBP/USD	1,2948	0,03	1,70

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,50%	18/09/2024	0
ECB	4,25%	12/09/2024	-0,25
BOE	5,00%	19/09/2024	-0,25
BOJ	0,25%	20/09/2024	0,15
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
FPT	663,59	130.600	1,48
MWG	1.261,30	69.000	4,70
VNM	545,10	73.800	0,00
HPG	923,97	25.600	1,59
VHM	566,93	38.400	1,45

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	492.398,94	88.100	0,57
BID	270.770,71	47.500	1,82
FPT	190.734,52	130.600	1,48
HPG	163.744,01	25.600	1,59
GAS	189.710,71	82.600	1,72

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

MBB

Khuyến nghị
MUA
Giá hiện tại
24.050
Giá mục tiêu
26.300
Tiềm năng tăng giá
11,44%
Vùng tăng tỷ trọng
23.600-24.000
Ngưỡng cắt lỗ
< 22.400

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Kết thúc 6 tháng đầu năm, MBBank ghi nhận lợi nhuận trước thuế đạt 13.168 tỷ đồng, tăng 12,3% so với cùng kỳ 2023. Doanh thu tăng 14,8% so với cùng kỳ năm trước, đạt 22.479 tỷ đồng. ROE đạt 23,2%, tỷ lệ CAR ở mức 11,6%. Huy động vốn đạt 688.057 tỷ đồng, tín dụng đạt gần 671.161 tỷ đồng, lần lượt tăng 2,8% và 9,1% so với cùng kỳ 2023.
- MBBank đã bán thành công 73 triệu cổ phiếu riêng lẻ cho hai nhà đầu tư là Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) và Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- MBB là cổ phiếu ngân hàng giữ xu hướng tích cực trong giai đoạn điều chỉnh vừa qua. Hiện giá cổ phiếu lấy lại được các đường MA ngắn và trung hạn. Nhà đầu tư đang nắm giữ cổ phiếu có thể canh giải ngân tăng tỷ trọng dự kiến quanh vùng 23.600-24.000 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q1 2024
DTT (tỷ đ)	45.593	47.306	12.017
LNTT (tỷ đ)	22.729	26.306	5.795
LNST (tỷ đ)	18.155	21.054	4.624
Nợ/VCSH (%)	117	130	0
ROE (%)	25,80	24,52	23,39
ROA (%)	2,62	2,47	2,38
EPS (VNĐ)	3.353	3.966	4.072
P/E (lần)	4,4	4,7	5,91
P/B (lần)	1,02	1,05	1,27

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	NEUTRAL	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	55,12	BUY
MACD (12,26)	0,01	BUY
ADX (14)	16,57	BUY
SMA5	23.600	BUY
SMA20	23.780	BUY
SMA50	23.390	BUY
SMA100	23.090	BUY
SMA200	21.650	BUY

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	MWG	Nắm giữ	59,5-62	20/6/2024	62	69,8	57,5			11,29%
2	PNJ	Nắm giữ	95-96,5	2/8/2024	96	108	91,6			2,19%
3	MBB	Nắm giữ	22,8-23,3	2/8/2024	23,3	25,6	21,8			3,22%
4	HCM	Nắm giữ	24,5-25,5	15/8/2024	25,5	28,5	23,8			6,67%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	VCI	Chốt lời	46-48	6/3/2024	47,5	55,2	44,5	15/3/2024	53	11,58%
2	VND	Cơ cấu	22,8-23,8	4/3/2024	23	27,3	21,8	26/3/2024	23,05	0,22%
3	NKG	Chốt lời	23-23,8	15/3/2024	23,75	27,6	22,4	28/3/2024	26,1	9,89%
4	VGC	Chốt lời	54-55,5	13/3/2024	55,5	61,8	51,8	2/4/2024	58,7	6,31%
5	KSB	Cơ cấu	25,5-26,5	15/3/2024	26,2	29,5	24,6	2/4/2024	26,2	0,00%
6	MWG	Chốt lời	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2	3/5/2024	55,7	17,26%
7	PVD	Chốt lời	29-30	23/4/2024	30	33,8	28,8	22/5/2024	33,2	10,67%
8	VHC	Cơ cấu	73-74,5	3/5/2024	74	83,2	71	27/5/2024	73	-1,35%
9	CTD	Chốt lời	69,5-71,6	22/5/2024	71,6	79,6	68	28/5/2024	75,2	5,85%
10	NKG	Cơ cấu	23,9-24,3	24/5/2024	24,3	27,3	23,6	30/5/2024	24,75	1,85%
11	PC1	Chốt lời	28,2-29	45298	28,7	32,6	27,6	45633	31,6	10,10%
12	VSC	Cắt lỗ	21-21,7	45449	21,7	24,3	20,7	17/7/2024	20,7	-4,61%
13	PHR	Cắt lỗ	60-61,5	45449	61	68,1	58	17/7/2024	58	-4,92%
14	MSN	Cắt lỗ	74,2-76,2	17/6/2024	76,2	86,3	72,5	17/7/2024	72,5	-4,86%
15	BSR	Chốt lời	21,5-22	5/8/2024	21,5	25,1	20,9	15/8/2024	23,2	7,91%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại:

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

2

3

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Khuyến nghị ngày 30/10/2024

Mã CP	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Điểm 14	-(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	18-19	-13%-18%
Chốt lời 2:(50%)	21-22	-18-37%
Mã CP	MSN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
	Có thể DCA vđ 61-62	
Cắt lỗ	Điểm 59	-(-5%)
Chốt lời 1:(50%)	72-75	-12%-14%
Chốt lời 2:(50%)	Nằm giữ	
Mã CP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	-(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	-7%-12%
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	-13%-24%

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	190,000
Giá vốn trung bình	43.34
Góc đầu tư	99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (kỳ kiến)	+679,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4,439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room